

Số: 69/2020/QĐST-DS

N, ngày 07 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 244/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự trong vụ án “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” giữa:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP E**

Trụ sở: Tầng 8, Văn phòng số L8 – 01-11+16, Tòa nhà V, số 72 Lê Thánh T, phường B, quận O, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Văn Q**, chức vụ: Tổng Giám Đốc E.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Nguyễn Anh R**, chức vụ: Giám đốc Chi nhánh E Cần Thơ.

Địa chỉ: 08 P, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người được uỷ quyền lại: Ông **Nguyễn Xuân K**, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch N – E CN Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Ông **Trần Minh M**, sinh năm 1979

Địa chỉ: 125/27 H, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Bà **Trần Kiều L**, sinh năm 1978

Ông **Trần Hoàng Đ**, sinh năm 1948

Bà **Huỳnh Kim S**, sinh năm 1955

Ông **Trần Hoàng X**, sinh năm 1978

Ông **Trần Văn Y**, sinh ngày 06/9/2003

Cùng địa chỉ: 125/27 H, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Minh M và bà Trần Kiều L đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCP E số tiền nợ vay theo các hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 29/9/2020 là **928.178.903 đồng** (gồm nợ gốc 843.299.000 đồng, lãi trong hạn là 77.867.439 đồng, lãi quá hạn là 7.012.463 đồng).

Và ông Trần Minh M và bà Trần Kiều L đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCP E số tiền nợ thẻ tín dụng tạm tính đến ngày 23/9/2020 là **59.699.171 đồng** (gồm nợ gốc 45.138.047 đồng; nợ lãi 14.161.124 đồng; phí thường niên 400.000 đồng).

Tổng cộng là **987.878.074 đồng** (*Chín trăm tám mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi tám ngàn không trăm bảy mươi bốn đồng*) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng mà ông Trần Minh M đã ký kết với Ngân hàng TMCP E kể từ ngày 30/9/2020 tiếp tục trả cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp ông Trần Minh M, bà Trần Kiều L không trả hoặc trả không đủ nợ cho Ngân hàng TMCP E thì ông Trần Minh M, bà Trần Kiều L, ông Trần Hoàng Đ, bà Huỳnh Kim S, ông Trần Hoàng X, ông Trần Văn Y đồng ý phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thuộc số thửa 392, TĐĐ 03, diện tích 105m², tọa lạc 125/27 H, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ và nhà ở gắn liền với đất có diện tích xây dựng 82,2m², DTSD 82,2m², kết cấu: nhà cấp 4, 01 tầng, chất lượng tại thời điểm thế chấp là 65% theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 5401081094 do Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ cũ cấp ngày 12/12/2001 theo Hợp đồng thế chấp số 222/2015/EIBTĐO-PGDHL/TC ngày 27/01/2015 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 231/2016/EIBCT-PGDHL/TC ngày 13/12/2016, Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 202/2017/EIBCT-PGDHL/TC ngày 30/10/2017, Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 111/2018/EIBCT-PGDHL/TC ngày 27/8/2018 giữa ông Trần Minh M, bà Trần Kiều L với Ngân hàng TMCP E để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP E.

Trường hợp nếu đã xử lý tài sản bảo đảm mà vẫn không thu hồi đủ số nợ của ông Trần Minh M, bà Trần Kiều L thì ông Trần Minh M, bà Trần Kiều L có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP E cho đến khi xong nợ.

Về thời gian và phương thức thanh toán: Các đương sự thống nhất giải quyết theo quy định của Cơ quan Thi hành án dân sự.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Trần Minh M và bà Trần Kiều L chịu 20.818.171 đồng (*Hai mươi triệu tám trăm mười tám ngàn một trăm bảy mươi mốt đồng*).

Ngân hàng TMCP E được nhận lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 19.953.500 đồng (*Mười chín triệu chín trăm năm mươi ba ngàn năm trăm đồng*) theo biên lai thu số 002652 ngày 09/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. N;
- Chi cục THADS Q. N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Xuân Ánh